



TỔNG CỤC TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG  
TRUNG TÂM KỸ THUẬT TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG 3  
QUALITY ASSURANCE & TESTING CENTER 3

Head Office: 49 Pasteur, Dist. 1, HCMC, Vietnam Tel: (84-28) 3829 4274 Fax: (84-28) 3829 3012 E-mail: info@quatest3.com.vn Website: www.quatest3.com.vn  
Testing Complex: 9 No.7, road No.1, Bien Hoa 1 IZ, Dong Nai, Vietnam 9 CS lot, K1 road, Cat Lai IZ, Dist.2, HCMC, Vietnam 9 64 Le Hong Phong, Dist.5, HCMC, Vietnam

KT3-03477AHD3

**PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM**  
**TEST REPORT**

12/07/2023  
Trang 01/01

1. Tên mẫu : **ỐNG PVC – U NHỰA BÌNH MINH VIỆT DN90 x 1,7 mm PN3**
2. Mô tả mẫu : Mẫu thử nghiệm do khách hàng lấy mẫu, tên mẫu và thông tin về mẫu do khách hàng cung cấp.  
04 ống nhựa màu xám
3. Số lượng mẫu : 01
4. Ngày nhận mẫu : 03/07/2023
5. Thời gian thử nghiệm : 04/07/2023 - 12/07/2023
6. Nơi gửi mẫu : **CÔNG TY CỔ PHẦN NHỰA BÌNH MINH VIỆT**  
**Số 176/14B Nguyễn Thị Thập, Phường Bình Thuận, Quận 7,**  
**Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam**
7. Kết quả thử nghiệm :

| Tên chỉ tiêu                                                                  | Đơn vị tính | Phương pháp thử                | Kết quả thử nghiệm |
|-------------------------------------------------------------------------------|-------------|--------------------------------|--------------------|
| 7.1 Đường kính ngoài (trung bình)                                             | mm          | TCVN 6145 : 2007               | 88,8               |
| 7.2 Bề dày (trung bình) của thành ống                                         | mm          | TCVN 6145 : 2007               | 1,90               |
| 7.3 Độ không tròn                                                             | mm          | TCVN 6145 : 2007               | 0,4                |
| 7.4 Độ bền va đập tại nhiệt độ 0 °C                                           | TIR         | TCVN 6144 : 2003               | Nhỏ hơn 10 %       |
| 7.5 Độ bền đối với áp suất bên trong ở 20°C (áp lực nước 1,0 MPa trong 1 giờ) | -           | TCVN 6149-1: 2007 (*)          | Không rò rỉ        |
| 7.6 Độ thay đổi kích thước theo chiều dọc (150°C; 15 min)                     | %           | TCVN 6148 : 2007 (Liquid bath) | 2,3                |

**Ghi chú** (\*) – Áp suất thử 1,0 MPa do khách hàng quy định (áp suất thử tính toán theo quy định TCVN 8491-2 : 2011 là 1,62 MPa)

**P. TRƯỞNG PTN HÀNG TIÊU DÙNG**

**Nguyễn Thị Thùy Nhi**

**TL. GIÁM ĐỐC**  
**TRƯỞNG PHÒNG THỬ NGHIỆM**



**Phan Thanh Trung**

1. Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến và không phải là giấy chứng nhận sản phẩm.  
Test results are valid for the namely submitted sample(s) only, and this is not a certificate of product.
2. Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu. / Name of sample(s) and customer are written as customer's request.
3. Độ không đảm bảo đo mở rộng được tính từ độ không đảm bảo đo chuẩn nhân với hệ số phủ k = 2, phân bố chuẩn tương ứng với 95 % độ tin cậy.  
The reported expanded uncertainty of measurement is stated as the standard uncertainty of measurement multiplied by the coverage factor k = 2, at 95 % confidence level.
4. Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 3.  
This Test Report shall not be reproduced, except in full, without the written permission by Quatest 3.
5. Mọi thắc mắc về kết quả khách hàng liên hệ theo địa chỉ [dh.cs@quatest3.com.vn](mailto:dh.cs@quatest3.com.vn) và [rq.tn@quatest3.com.vn](mailto:rq.tn@quatest3.com.vn) để biết thêm thông tin.  
Please contact Quatest 3 at the email addresses [dh.cs@quatest3.com.vn](mailto:dh.cs@quatest3.com.vn) and [rq.tn@quatest3.com.vn](mailto:rq.tn@quatest3.com.vn) for further information about test report.